TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 142/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Đào Ngọc Q**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn O, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Vũ Hương M**, sinh năm 1998;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ x, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Số nhà y, đường z, khu đô thị P, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Hương M và anh Đào Ngọc Q tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 02/07/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, bình thường đến tháng 10/2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề trong cuộc sống nên thường xảy ra va chạm cãi vã nhau. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bố mẹ hai bên có hòa giải cho vợ chồng nhưng chỉ chung sống được thời gian

ngắn thì lại mâu thuẫn. Đến tháng 11/2019, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, anh chị đã sống ly thân, anh Q về nhà bố mẹ đẻ tại xã Tân Phong, huyện Vũ Thư ở không ai quan tâm đến ai nữa. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

Thẩm phán đã hòa giải, phân tích, động viên hai bên đương sự nhìn nhận lại tình cảm, thông cảm cho nhau, cố gắng tìm ra hướng giả quyết mâu thuẫn để đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng cả hai bên đương sự vẫn giữ quan điểm và kiên quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Q, chị M đều trình bày: Vợ chồng có 01 con chung là Đào Quốc V, sinh ngày 27/10/2017. Ly hôn anh Q, chị M đều thống nhất giao con V cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Q, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Q, chị M đều trình bày: Vợ chồng không có tài sản chung, anh chị không vay ai tài sản gì và không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết vụ việc dân sự: Anh Q, chị M mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của chị M và anh Q là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Ngọc Q và chị Vũ Hương M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Đào Ngọc Q trực tiếp nuôi dưỡng con Đào Quốc V, sinh ngày 27/10/2017. Anh Q, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Vũ Hương M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Vũ Hương M và anh Đào Ngọc Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Đào Ngọc Q và chị Vũ Hương M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Ngọc Q và chị Vũ Hương M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003891 và số 0003892 ngày 28/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Chị Vũ Hương M và anh Đào Ngọc Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số xy ngày 02/7/2018);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương